

Số: 10 /BC-Cty

Vũng Tàu, ngày 24 tháng 12 năm 2021

BÁO CÁO QUẢN LÝ CHẤT THẢI NGUY HẠI CỦA CHỦ NGUỒN THẢI
(Từ ngày 01/01/2021 đến ngày 18/12/2021)

Kính gửi: Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

1. Phần khai chung:

Tên chủ nguồn thải: Công ty CP Thủy Sản & XNK Côn Đảo

Địa chỉ văn phòng: 40 Lê Hồng Phong, phường 4, TP.Vũng Tàu, Tỉnh BR - VT

Số điện thoại: 0254.3839914 Fax: 0254.3839360

Tên cơ sở :

+ Xí nghiệp chế biến hải sản Coimex

- Địa chỉ cơ sở: 1738 Đường 30/4, phường 12, TP.Vũng Tàu, Tỉnh BR – VT.

- Điện thoại: 0254.3832372 Fax: 0254.3849029

- E-mail: coimexvn.com.vn

2. Tình hình chung về phát sinh và quản lý CTNH tại cơ sở trong năm 2021:

Trong năm 2021, khối lượng chất thải nguy hại hàng tháng phát sinh trong quá trình hoạt động của xí nghiệp trung bình là 26.2kg/tháng, chủ yếu là sử dụng các giẻ lau nhiễm dầu trong quá trình bảo trì máy móc, các bóng đèn thải, mực máy in và bao bì thải của xí nghiệp... Công ty đã tổ chức thu gom các loại chất thải nguy hại đựng trong các thùng chứa có gắn nhãn " chất thải nguy hại " bỏ vào kho rác thải nguy hại để khỏi bị nhầm lẫn với các loại chất thải khác.

Công ty ký hợp đồng định kỳ với Công ty TNHH Xử lý Môi trường Sạch Việt Nam đến thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải theo quy định trong Quy chế về quản lý chất thải nguy hại theo Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT ngày 30/06/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về chất thải nguy hại.



3. Kế hoạch quản lý CTNH trong năm 2022 :

Trong năm 2022, công ty chúng tôi có kế hoạch quản lý chất thải nguy hại như sau:

- Duy trì bộ phận phụ trách môi trường giúp Ban Giám đốc xí nghiệp quản lý các vấn đề có liên quan đến môi trường cho toàn xí nghiệp, đặc biệt là trong công tác quản lý chất thải rắn của Xí nghiệp.
- Duy trì tổ vệ sinh môi trường của Xí nghiệp gồm 5 công nhân. Trong số các nhiệm vụ mà tổ này đảm trách có bao gồm công việc quét dọn, thu gom rác thải từ khu vực văn phòng, khu vực đường giao thông, khu vực sản xuất.
- Bố trí hệ thống thùng chứa rác thải tại các khu vực xưởng sản xuất, khu vực văn phòng, dọc đường nội bộ trong khu vực phát sinh chất thải để thu gom toàn bộ lượng rác thải phát sinh. Các thùng đựng chất thải nguy hại có màu đen và gắn nhãn “chất thải nguy hại” tránh nhầm lẫn với loại chất thải nguy hại khác và được lưu trữ trong kho đến định kỳ công ty TNHH Xử lý Môi trường Sạch Việt Nam sẽ đến thu gom. Kho lưu chứa chất thải được thiết kế thông thoáng, có gờ ngăn nước mưa chảy tràn vào kho lưu chứa, cách xa khu lò hơi,...theo quy định của thông tư 36/2015/TT-BTNMT về quản lý chất thải nguy hại.
- Phối hợp với Công ty TNHH Xử lý Môi trường Sạch Việt Nam định kỳ thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải nguy hại theo đúng quy định trong Quy chế về quản lý chất thải nguy hại theo Thông tư 36/2015/TT-BTNMT ngày 30/06/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về chất thải nguy hại



TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY

TRƯƠNG BÁCH THẾ

Phụ lục: Thống kê về CTNH và chất thải khác từ 01/01/2021 đến 18/12/2021

a. Thống kê CTNH:

Tên chất thải	Mã CTNH	Số lượng (kg)	Phương pháp xử lý, tiêu huỷ*	Chủ vận chuyển (V1, V2) và chủ xử lý, tiêu huỷ (X)	Ghi chú
Giẻ lau nhiễm dầu	180201	125	TĐ – HR	Công ty TNHH Xử lý Môi trường Sạch Việt Nam	
Bóng đèn thải	160106	35	TĐ – HR	Công ty TNHH Xử lý Môi trường Sạch Việt Nam	
Mực in thải	080204	04	TĐ – HR	Công ty TNHH Xử lý Môi trường Sạch Việt Nam	
Bao bì thải	180101	110	TĐ – HR	Công ty TNHH Xử lý Môi trường Sạch Việt Nam	
Dầu diesel thải	170601	00	TĐ – HR	Công ty TNHH Xử lý Môi trường Sạch Việt Nam	
Dầu thải khác	170203	30	TĐ – HR	Công ty TNHH Xử lý Môi trường Sạch Việt Nam	
Bao bì cứng	180103	10	TĐ – HR	Công ty TNHH Xử lý Môi trường Sạch Việt Nam	
Tổng số lượng		314			

* Ghi lần lượt (ký hiệu) các phương pháp xử lý, tiêu huỷ đối với từng CTNH: Thu hồi/tái chế (TT); Trung hoà (TH); Phân tách/chiết/loọc... (PT); Oxy hoá (OH); Kết tủa (KT); hoá rắn/ổn định hoá/thuỷ tinh hoá... (HR); Lò xi măng (XM); Lò đốt chuyên dụng (TĐ); Sinh học (SH); Chôn lấp (CL); Khác (ghi rõ tên phương pháp).

b. Thống kê chất thải khác (không nguy hại):

Tên chất thải	Số lượng	Phương pháp xử lý, tiêu huỷ	Tên, địa chỉ đơn vị xử lý, tiêu huỷ	Ghi chú
Nước thải công nghiệp	558 m ³ /ngày đêm	Hệ thống xử lý nước thải.	Công ty CP Thủy sản và XNK Côn Đảo	
Nước thải sinh hoạt	147 m ³ /ngày đêm	Hệ thống bể lắng tự hoại	Công ty CP Thủy sản và XNK Côn Đảo	
Rác thải sinh hoạt	30kg/ngày	Vận chuyển rác thải đến bãi rác để xử lý	Công ty Công trình Đô thị TP.Vũng Tàu	

**TỈNH/THÀNH PHỐ
VŨNG TÀU**

CHỨNG TỪ CHẤT THẢI NGUY HẠI

Số: 02/2021

1. Chủ nguồn thải: **CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY SẢN VÀ XUẤT NHẬP KHẨU CÔN ĐẢO**

Mã số QLCTNH: 0

Địa chỉ văn phòng: 40 Lê Hồng Phong, Phường 4, TP Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

ĐT: 02543 976 888

Địa chỉ cơ sở: 1738 Đường Võ Nguyên Giáp, Phường 12, TP Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu

ĐT: 02543 976 888

2. Chủ xử lý CTNH 1: **CÔNG TY TNHH XỬ LÝ MÔI TRƯỜNG SẠCH VIỆT NAM**

Mã số QLCTNH: 3-4-5-6.061.VX

Địa chỉ văn phòng: Lô 2, khu xử lý chất thải tập trung Tóc Tiên, Xã Tóc Tiên, TX Phú Mỹ, T. Bà Rịa Vũng Tàu

ĐT: 0254 3948354

Địa chỉ cơ sở/đại lý: Lô 2, khu xử lý chất thải tập trung Tóc Tiên, Xã Tóc Tiên, TX Phú Mỹ, T. Bà Rịa Vũng Tàu

ĐT: 0254 3948354

3. Chủ xử lý CTNH 2 :

Mã số QLCTNH:

Địa chỉ văn phòng:

ĐT:

Địa chỉ cơ sở:

ĐT:

4. Kê khai CTNH chuyển giao (sử dụng thêm trang phụ lục cho bảng dưới đây nếu không ghi đủ)

Số TT	Tên CTNH	Trạng thái tồn tại			Mã CTNH	Số lượng (kg)	Phương pháp xử lý #
		Rắn	Lỏng	Bùn			
1	Giẻ lau nhiễm TPNH	x			18 02 01	5	HA 102
2	Bóng đèn huỳnh quang thải	x			16 01 06	10	HA 103 / 102
3	Dầu động cơ, hộp số và bôi trơn		x		17 02 03	30	HA 104 / 102
4							
5							
6							
7							

Ghi lần lượt ký hiệu của phương pháp xử lý đã áp dụng đối với từng CTNH: TC (Tập thu/tái chế); TH (Trung hòa); PT (Phân tách/chiết/ lọc/kết tủa); OH (Oxy hóa); SH (Sinh học); ĐX (Đồng xử lý); TĐ (Thiêu đốt); HR (Hóa rắn); CL (Côn lập/đóng kén); C (Chôn lấp); SC (Sơ chế); Khác (ghi rõ tên phương pháp).

5. Xuất khẩu CTNH (nếu có) Nước nhập khẩu: Cửa khẩu nhập:

Số hiệu phương tiện: Ngày xuất cảng: Cửa khẩu xuất:

7. Xác nhận việc tiếp nhận đủ số lượng và loại CTNH như kê khai ở mục 4

7.1. Họ tên người nhận thay mặt chủ xử lý CTNH 1: Lê Đức An

Ký:

Ngày: 05/11/2021

7.2. Họ tên người nhận thay mặt chủ xử lý CTNH 2:

Ký:

Ngày:

6. Chủ nguồn thải xác nhận đã thống nhất để kê khai chính xác các thông tin ở mục 1-4 (hoặc 5)

Vũng Tàu, ngày 05 tháng 11 năm 2021



TỔNG GIÁM ĐỐC

Trương Bách Lễ

(ký, ghi họ tên, chức danh, đóng dấu)

8. Chủ xử lý CTNH (cuối cùng) xác nhận đã hoàn thành việc xử lý an toàn tất cả CTNH bằng các phương pháp như kê khai ở mục 4

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày tháng năm 2021



GIÁM ĐỐC
Nguyễn Văn Sơn

(ký, ghi họ tên, chức danh, đóng dấu)

@Liên số: 1 ☐ - 2 ☐ - 2^S ☐ - 2^T ☐ - 3 ☐ - 3^S ☐ - 3^T ☐ - 4 ☒ - 5 ☐

